

Kết quả triển khai Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành Công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực điện ảnh

Cục Điện ảnh

Điện ảnh là ngành nghệ thuật sáng tạo luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, góp phần quan trọng trong việc định hướng giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao thẩm mỹ, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa nghệ thuật của nhân dân. Cùng với các ngành nghệ thuật khác, điện ảnh đã góp phần trong công cuộc phát triển văn hóa dân tộc, đưa văn hóa trở thành nền tảng tinh thần, mục tiêu và động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; đã và đang tạo động lực để thu hút các thành phần kinh tế trong nước tham gia cũng như thu hút doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào điện ảnh.

Tại Đại hội XII của Đảng (tháng 01/2016 tại Hà Nội) đã đề ra nhiệm vụ phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường dịch vụ và sản phẩm văn hóa, coi phát triển công nghiệp văn hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng văn hóa, con người Việt Nam thời kỳ mới, cũng như trong chính sách gia tăng “*sức mạnh mềm*” của quốc gia.

Nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, ngày 08/9/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1755/QĐ-TTg phê duyệt “Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, theo đó yêu cầu tăng dần tỷ trọng phim truyện Việt Nam chiếu tại các rạp; xây dựng và phổ biến các tác phẩm điện ảnh có giá trị nghệ thuật, có tính cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế; đạt mục tiêu đảm bảo doanh thu từ phim Việt Nam đạt khoảng 50 triệu USD vào năm 2020 và 125 triệu USD vào năm 2030.

Quá trình thực hiện Chiến lược trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị - xã hội của Việt Nam đạt được những thành tựu to lớn, khẳng định uy tín, vị thế trên trường quốc tế. Giai đoạn 2018 - 2023 là thời điểm điện ảnh Việt Nam có sự thay đổi sâu sắc. Trong nước là sự gia tăng mạnh mẽ về số lượng các doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào hoạt động sản xuất, phát hành và phổ biến phim tại Việt Nam; sự gia tăng, chuyển đổi mục đích sử dụng của các rạp chiếu phim và hãng phim nhà nước; sự gia tăng của các doanh nghiệp sản xuất phim tư nhân với phần lớn phim được sản xuất thường chú trọng yếu tố thương mại và giải trí. Hệ thống rạp với cơ sở hạ tầng, máy móc, thiết bị kỹ thuật hiện đại đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế được xây dựng tại nhiều thành phố lớn trên cả nước.

Đề đạt được những kết quả đó phải kể đến công tác xây dựng thể chế, chính sách lĩnh vực điện ảnh thời gian qua. Trong đó, việc kịp thời ban hành Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023) với nhiều nội dung được sửa đổi, bổ sung nhiều quy định mới so với Luật Điện ảnh năm 2006. Chính sách của Nhà nước về phát triển điện ảnh được luật quy định rõ việc đầu tư và hỗ trợ nhằm tạo sự linh hoạt trong chính sách của Nhà nước; thể hiện rõ hơn cơ chế, biện pháp của Nhà nước

để huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển công nghiệp điện ảnh, tăng cường xã hội hóa hoạt động điện ảnh ... cùng với đó là Nghị định 131/2022/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn dưới luật đã tạo điều kiện và thúc đẩy các hoạt động sản xuất, phát hành và phổ biến phim trong và ngoài nước.

Thị trường phát hành phim, phổ biến phim tại Việt Nam phát triển khá mạnh trở lại sau đại dịch Covid - 19. Hiện cả nước có **05** cơ sở phát hành và phổ biến phim trong nước; **07** cơ sở phát hành và phổ biến phim có vốn nước ngoài thường xuyên tham gia hoạt động phát hành phim; **11** doanh nghiệp đủ điều kiện phân loại phim trên không gian mạng. Số lượng các cơ sở phát hành và phổ biến tăng dần qua các năm, nhất là ở khối doanh nghiệp có vốn nước ngoài.

Số lượng phim Việt Nam được cấp phép chiếu tại các rạp có xu hướng tăng: Năm 2016: **42** phim, năm 2017: **38** phim; năm 2018: **40** phim; năm 2019: **41** phim và năm 2020: **36** phim; năm 2021: **21** phim; năm 2022: **30** phim; năm 2023: **36** phim. Số lượng phim nước ngoài phổ biến chiếu tại rạp Việt Nam cũng tăng mạnh, chiếm hơn **70%**. Xu hướng sản xuất phim remake - làm lại từ các phim nổi tiếng nước ngoài phát triển khá mạnh và bước đầu thành công về doanh thu. Phim của các doanh nghiệp, cơ sở điện ảnh trên cả nước phát triển mạnh, nhiều bộ phim đã đoạt nhiều giải thưởng quốc tế như phim: “*Cha công con*”, “*Dạ cổ hoài lang*”, “*Cô Ba Sài Gòn*”, “*Nhắm mắt thấy mùa hè*”, “*Song Lang*”, “*Hạnh phúc của mẹ*”... và nhiều bộ phim đạt doanh thu cao, là tín hiệu khả quan đóng góp cho quá trình phát triển ngành công nghiệp điện ảnh như: Phim “*Bố Già*” đạt doanh thu 358 tỷ đồng (tính đến 05/4/2022, theo trang Box Office Vietnam); Phim “*Hai Phượng*” đạt doanh thu 200 tỷ đồng; Phim “*Cua lại vợ bầu*” đạt 191 tỷ đồng và nhiều phim đạt mức doanh thu trên 100 tỷ đồng (Mắt biếc, Em chưa 18, Gái già lắm chiêu, Lật mặt 48h...); phim “*Nhà Bà Nữ*” doanh thu hơn 430 tỉ đồng; phim “*Lật Mặt 6: Tấm vé định mệnh*” thu được 273 tỷ đồng; gần đây nhất là phim “*Mai*” đạt doanh thu gần 500 tỷ đồng... Đây là những bộ phim có góc nhìn đa chiều, phản ánh đời sống gia đình - xã hội, được thực hiện với hình thức hấp dẫn, có khả năng truyền tải thông điệp tích cực tới khán giả, có ảnh hưởng tốt với đời sống xã hội.

Hoạt động hợp tác, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực điện ảnh có nhiều khởi sắc, thể hiện qua các sự kiện điện ảnh Việt Nam ở nước ngoài, các sự kiện điện ảnh quốc tế. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lồng ghép các sự kiện điện ảnh kết hợp đẩy mạnh quảng bá du lịch, nét đẹp về văn hóa, con người Việt Nam như: Chương trình Xúc tiến Du lịch - Điện ảnh Việt Nam tại Hoa Kỳ với chủ đề “*Việt Nam - Điểm đến mới của điện ảnh thế giới*”; Tuần phim Việt Nam tại các nước châu Á, châu Âu, châu Mỹ La tinh...; Liên hoan phim Quốc tế Berlin - Đức, Liên hoan phim Quốc tế Hồng Kông, Liên hoan phim Quốc tế Tokyo - Nhật Bản, Liên hoan Phim Quốc tế Cannes - Pháp... Ở trong nước, các Liên hoan phim Việt Nam, Liên hoan Phim quốc tế Hà Nội, Liên hoan phim Châu Á - Đà Nẵng, các Liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề... là hình thức hiệu quả để xúc tiến, quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam đến bạn bè thế giới, mở rộng giao lưu học hỏi kinh nghiệm quốc tế và là kênh thu hút khách du lịch hiệu quả. Ngoài ra, các doanh nghiệp tư nhân chủ động quảng bá, giao lưu, tuyên truyền giới thiệu tác phẩm điện ảnh tại các liên

hoan phim quốc tế, chợ phim, xuất khẩu tác phẩm điện ảnh đã được thẩm định, cấp phép phát hành để lại những dấu ấn tốt.

Phim Nhà nước đặt hàng ngoài tiêu chí tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, những bộ phim đã từng là gương mặt đại diện của điện ảnh Việt Nam cũng tạo được niềm tin của đông đảo với khán giả với những câu chuyện, góc nhìn đa dạng, khái quát được những vấn đề xã hội lớn, mang tính nhân văn như: Phim “*Nhà Tiên tri*” (đề tài Lãnh tụ), đạt giải thưởng “*Quay phim xuất sắc nhất*” tại Liên hoan Phim Việt Nam lần thứ XIX; Phim “*Thầu Chín ở Xiêm*” (đề tài Lãnh tụ) đạt Giải A, Giải thưởng sáng tác “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Phim “*Mỹ nhân*” (đề tài lịch sử) đã được chọn tham dự Chương trình phim Việt Nam tại Liên hoan phim Công chiếu Quốc tế lần đầu Philippines 2016; Phim “*Cuộc đời của Yến*” (đề tài về người phụ nữ Việt Nam) đạt Giải thưởng Lớn - Grand Festival Prize tại Liên hoan Phim lần thứ 9 “*Công chiếu Quốc tế lần đầu - Philippines 2016*” và Bông Sen bạc tại Liên hoan Phim Việt Nam lần thứ 19 (năm 2015); Phim “*Phượng cháy*” (đề tài thanh, thiếu niên), được trao Bằng khen của Ban Giám khảo Giải thưởng Cánh diều; Phim “*Truyện thuyết về Quán Tiên*” (đề tài về chiến tranh cách mạng), đạt giải Bông sen Bạc LHPVN lần thứ 21; Phim “*Bình minh đỏ*” (đề tài chiến tranh cách mạng), đạt giải Cánh Diều Bạc năm 2022 và Giải thưởng của Ban Giám khảo LHPVN lần thứ 22; Phim “*Cơn giông*” (đề tài về chiến tranh cách mạng), đạt giải Giải Vàng của Hội Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022); Phim “*Đào, Phở và Piano*” đạt Giải Bông Sen Bạc tại LHPVN lần thứ 23 và được phát phổ biến thí điểm tại Trung tâm chiếu phim quốc gia và 17 hệ thống rạp của các doanh nghiệp tư nhân, Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh một số tỉnh/thành phố đã tạo sức hấp dẫn đối với khán giả, thu hút được đông đảo số lượng người xem, tạo được ấn tượng tốt về hiệu quả phim do Nhà nước đặt hàng, doanh thu tính đến ngày 08/4/2024 đạt gần 21 tỷ đồng.

Bên cạnh những kết quả tích cực đáng ghi nhận, hoạt động điện ảnh còn gặp phải một số hạn chế, cụ thể như sau:

- Cơ chế, chính sách khuyến khích cho hoạt động đầu tư nước ngoài vào Việt Nam trong lĩnh vực điện ảnh còn chưa được chú trọng.

- Công tác phối hợp, xác định trách nhiệm giữa các Bộ, ngành Trung ương và địa phương trong việc thực hiện các mục tiêu của Chiến lược không thường xuyên, liên tục. Nhiều địa phương chưa thật sự chủ động để tăng cường nguồn lực, phát huy thế mạnh về đầu tư phát triển điện ảnh, đặc biệt đối với các cơ sở phổ biến phim thuộc các Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng.

- Việc chưa đạt các chỉ tiêu về đầu tư trang bị kỹ thuật, đặt hàng sản xuất phim, đào tạo điện ảnh theo mục tiêu Chiến lược và Quy hoạch phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 do một số thay đổi trong chính sách quản lý, đặc biệt là thiếu vốn ngân sách. Một số chỉ tiêu trở nên lạc hậu do sự phát triển của khoa học và công nghệ. Một số chính sách ưu đãi về thuế, về đất đai không còn phù hợp do sự thay đổi hoặc không thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch.

- Hệ thống các rạp chiếu phim do địa phương quản lý và khai thác sử dụng không được đầu tư kinh phí để nâng cấp trang thiết bị kỹ thuật nên ảnh hưởng đến việc tiếp cận các bộ phim mới có sử dụng kỹ thuật, công nghệ hiện đại.

- Chính sách về đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động điện ảnh chưa thu hút được các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia.

- Công tác lý luận phê bình với lực lượng nhà nghiên cứu chuyên sâu mỏng, mai một dần, chưa tạo được sức lan tỏa trong đời sống xã hội.

- Chi phí dành cho truyền thông, quảng bá phim Việt Nam chiếm tỷ lệ rất thấp trong tổng giá thành sản xuất phim. Do vậy, phim Việt Nam hoàn toàn yếu thế trong thế giới tràn ngập thông tin.

- Mục tiêu xây dựng trường quay tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh khoảng từ 100 đến 150 ha, tại thành phố Đà Nẵng khoảng 50 đến 70 ha vẫn chưa được thực hiện. Hiện tại, chỉ có Trường quay Cổ Loa (đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt Quy hoạch 15,7 ha để xây dựng và mở rộng. Tuy nhiên, dự án mới dừng lại ở giai đoạn 1 với khoảng 400m² trường quay nhưng thiếu hệ thống ánh sáng và các thiết bị kỹ thuật đồng bộ phục vụ việc quay phim trong trường quay. Trong khi đó, ở khu vực kinh tế tư nhân, cả nước hiện có khoảng 50 trường quay, nhưng chủ yếu là quy mô nhỏ, thiếu đồng bộ, chưa được đầu tư công nghệ cao, chủ yếu cung cấp dịch vụ cho các hoạt động quy mô nhỏ và vừa như làm phim truyền hình, video ca nhạc, sân khấu...

- Việt Nam có nhiều di sản văn hóa và thiên nhiên đa dạng trải dài khắp cả nước là điều kiện lý tưởng để thu hút các đoàn làm phim nước ngoài quay phim tại Việt Nam. Tuy nhiên, chúng ta chưa phát huy hết tiềm năng và thế mạnh này bởi chưa có chính sách ưu đãi thuế, trang thiết bị kỹ thuật tiên kỳ, dịch vụ hậu kỳ chưa đồng bộ, hiện đại.

Với mục tiêu chủ yếu, đến năm 2030 ngành điện ảnh đạt khoảng 250 triệu USD (phim Việt Nam đạt khoảng 125 triệu USD), điện ảnh Việt Nam cần phát huy vai trò công nghiệp sáng tạo, phát triển các dịch vụ đi kèm của bộ phim đều góp phần quan trọng trong chiến lược phát triển của công nghiệp điện ảnh. Những sản phẩm được quảng bá theo tác phẩm điện ảnh như: bối cảnh, bất động sản, thời trang; mỹ phẩm, hàng hóa tiêu dùng, sản phẩm âm nhạc ... cần có chính sách hỗ trợ phát triển. Theo đó, tôi đưa ra một số giải pháp trọng tâm như sau:

- Khẩn trương hoàn thiện các văn bản pháp lý để đồng bộ hóa, điều chỉnh phù hợp các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực điện ảnh và các hoạt động khác có liên quan, đặc biệt đối với hình thức phổ biến phim trên không gian mạng đang gia tăng về số lượng và các vấn đề phát sinh.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách trong hợp tác đầu tư sản xuất phim nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư tư xây dựng và phát triển các cụm rạp, phòng chiếu phim chất lượng cao phục vụ nhu cầu xã hội.

- Xây dựng chính sách ưu đãi và cơ chế đặc thù về các loại thuế cho đầu ra của phim; cơ chế ưu đãi khi nhà nước mua bản quyền những bộ phim chất lượng về nội dung và nghệ thuật để khuyến khích các nhà sản xuất phim tiếp tục làm ra những bộ phim chất lượng; chính sách nhằm thu hút các đạo diễn, biên kịch, quay phim có trình độ cao tham gia vào hoạt động sản xuất phim tại Việt Nam chính

sách cho các cơ sở sản xuất, phát hành, phổ biến phim nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư và mở rộng thị trường điện ảnh Việt Nam, nâng cao số lượng, hiệu quả, chất lượng hoạt động điện ảnh, đáp ứng nhu cầu thưởng thức của nhân dân.

- Đầu tư chương trình đào tạo chuyên sâu, đặc thù cho ngành điện ảnh thông qua chính sách học bổng đào tạo đội ngũ các nhà làm phim chuyên nghiệp: biên kịch, đạo diễn, diễn viên, quay phim, thiết kế mỹ thuật, âm nhạc, hóa trang, phục trang, kỹ xảo, công nghệ, lý luận phê bình, sản xuất phim, phát hành phim, quản lý điện ảnh được đào tạo chuyên sâu, có trình độ và năng lực đáp ứng được nhu cầu phát triển của công nghiệp điện ảnh trong thời kỳ mới.

- Tổ chức các cuộc thi sáng tác kịch bản, sản xuất phim thể nghiệm, phim đầu tay, thi tài năng trẻ; thi tuyển diễn viên, dạ hội Điện ảnh, các hoạt động chuyên đề... nhằm thu hút các nhà làm phim trẻ, công chúng yêu điện ảnh gặp gỡ, chia sẻ thông tin, cập nhật các xu hướng điện ảnh mới. Tăng cường giao lưu trình chiếu các bộ phim nghệ thuật, phim thể nghiệm, tài liệu, khoa học, môi trường... tạo ra được nhiều kịch bản hay, chất lượng.

- Xây dựng trường quay quốc gia có bối cảnh nội, bối cảnh ngoại, bối cảnh dưới nước với trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, bảo đảm đáp ứng nhu cầu phục vụ khâu kỹ thuật tiên kỳ, hậu kỳ trong sản xuất phim theo công nghệ hiện đại. Huy động vốn đầu tư theo cơ chế xã hội hóa, trong đó Nhà nước hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng và một số hạng mục ban đầu.

- Xây dựng Trung tâm chiếu phim tại miền Trung, miền Nam và hệ thống phát hành, phổ biến phim ở các tỉnh, thành phố hiện đại để kinh doanh, đồng thời kết hợp bảo đảm yêu cầu tổ chức Liên hoan phim quốc gia và Liên hoan phim quốc tế và các sự kiện điện ảnh trong nước và quốc tế khác. Đầu tư xây dựng và nâng cấp Trung tâm Kỹ thuật điện ảnh Việt Nam trở thành trung tâm hàng đầu cung cấp các hoạt động dịch vụ kỹ thuật trong sản xuất phim theo công nghệ hiện đại.

- Chú trọng việc xây dựng tác phẩm điện ảnh để đối ngoại bên cạnh đó khai thác nguồn lực xã hội hóa để tổ chức những sự kiện điện ảnh phù hợp với văn hóa Việt Nam. Xây dựng Đề án cho những Liên hoan phim mang dấu ấn riêng của đất nước: Liên hoan phim ngắn, phim đề tài thiếu nhi, đề tài môi trường... theo định kỳ.

- Tăng cường công tác bảo hộ quyền tác giả và quyền sở hữu tác phẩm điện ảnh đề phòng và ngăn chặn tình trạng vi phạm bản quyền, thực hiện cam kết quốc tế về bản quyền.

- Tăng cường mở rộng hợp tác song phương, đa phương với các nước khu vực và quốc tế thông qua ký kết các văn bản ghi nhớ, chương trình hợp tác để khuyến khích xuất khẩu sản phẩm điện ảnh, góp phần quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. Trong đó, phát triển công nghiệp điện ảnh có sự kết hợp hài hòa giữa tính dân tộc và hội nhập quốc tế.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp trong tổ chức các sự kiện điện ảnh và tăng cường kết hợp xúc tiến hoạt động điện ảnh song hành cùng du lịch để quảng bá hình ảnh đất nước, con người, bản sắc văn hóa Việt Nam ra thế giới.